

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời gian thực hiện và điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Yên Bái giai đoạn 2017-2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI
KHÓA XVIII - KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 122/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về kỳ họp thứ 9 khóa XIV;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Yên Bái giai đoạn 2017 - 2020;

Xét Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc kéo dài thời gian thực hiện và điều chỉnh một số

nội dung Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 23/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Yên Bái giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Yên Bái giai đoạn 2017 - 2020 sang năm 2021.

Điều 2. Điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Yên Bái giai đoạn 2017 - 2020 như sau:

1. Điều chỉnh giảm điểm số của huyện Văn Chấn và tăng tương ứng điểm số cho thị xã Nghĩa Lộ do thay đổi địa giới hành chính cấp huyện, trên cơ sở giữ nguyên tổng điểm số toàn tỉnh đã xác định theo Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh là $Q = 1.203$ điểm; định mức vốn cho 1 điểm số không đổi ($G = K/Q$), cụ thể:

- a) Huyện Văn Chấn giảm 38,63 điểm, số vốn giảm: 2.664 triệu đồng.
- b)Thị xã Nghĩa Lộ tăng 38,63 điểm, số vốn tăng: 2.664 triệu đồng.

2. Điều chỉnh Điểm 1 Khoản III Điều 1 như sau:

“1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh được sử dụng vốn, gồm:


- a) Cơ quan của Tỉnh ủy.
- b) Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.
- c) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- d) Các sở, ban, ngành và các cơ quan trực thuộc tỉnh.
- đ) Các tổ chức chính trị - xã hội.

e) Đối với các tổ chức xã hội, hiệp hội và các tổ chức khác, việc bố trí vốn sẽ được xem xét cụ thể theo từng công trình, dự án phục vụ cho các mục tiêu nhiệm vụ cụ thể vì lợi ích công được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.”

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khóa XVIII - kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (kiểm tra văn bản);
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, tp;
- Lưu: VT, KTNS.

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Quỳnh Khánh

